

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 174 - Sự phán xét của Đức Chúa Jêsus Christ đối với những người mang danh là người tin Chúa.

Phần I- Ai là chiên và ai là dê trong bầy của Đức Chúa Jêsus Christ?

Ma-thi-ơ 25:31-46: **Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài. Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người này với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra; để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả. Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: Hỡi các người được Cha ta ban phúc, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sắm sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất. Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp rước ta; ta trần truồng, các người mặc cho ta; ta đau, các người thăm ta; ta bị tù, các người viếng ta. Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống? Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà mặc cho? Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm viếng Chúa? Vua sẽ trả lời rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy. Kế đó, Ngài sẽ phán cùng những người ở bên tả rằng: Hỡi kẻ bị rủa, hãy lui ra khỏi ta; đi vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỷ và những quỷ sứ nó. Vì ta đã đói, các người không cho ăn; ta khát, các người không cho uống; ta là khách lạ, các người không tiếp rước; ta trần truồng, các người không mặc cho ta; ta đau và bị tù, các người không thăm viếng. Đến phiên các người này bèn thưa lại rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc trần truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu việc Ngài ư? Ngài sẽ đáp lại rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, hễ các người không làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này, ấy là các người cũng không làm cho ta nữa. Rồi những kẻ này sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời.**

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, vì Kinh-Thánh có chép về chiên và dê ở trong bầy của Gia-cốp, là bóng về người chăn chiên và trong các cửa tế lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời, cũng có chép về những con chiên và những con dê được dùng làm của tế lễ chuộc tội người ta, thì chắc hẳn cả chiên và dê đều là dân sự của Đức Chúa Trời, thế nhưng khi chúng ta đối diện với Lời phán của Đức Chúa Jêsus Christ về số phận của những người bị gọi là dê thì lại không được cứu rỗi như những người được Lời Chúa gọi là chiên của Ngài. Nhiều người tin Chúa sẽ bất ngờ trong ngày họ bị bỏ lại trên đất này, vì trong khi theo Chúa, họ đã không hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời để được Ngài dạy dỗ và dắt dẫn vào trong các lễ thật của Ngài, nhưng họ chỉ tìm kiếm tư lợi cho xác thịt mình mà thôi, nên Đức Thánh-Linh đã không cho những người đó thấy được những sự vinh hiển chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ và khi người ta không được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào cho thì ngọn đèn tâm linh của những người không có sự sáng của sự sống soi dẫn, nên mặc dù khi họ còn sống trên đất này, họ vẫn nhóm lại thờ phượng Chúa trong các Hội-Thánh, nhưng trong ngày phán xét của Đức Chúa Jêsus Christ, những người đó sẽ bị bỏ lại trên đất này như người thế gian vậy.

Chúng ta cùng trở lại với Lời của Đức Chúa Trời được chép trong các sách của Môi-se cùng các sách tiên tri, để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời đã phán dạy, vì Đức Thánh-Linh sẽ cho chúng ta thấy ý nghĩa của Lời Chúa đã tỏ ra cho những người nào thật lòng kính sợ Chúa và yêu mến Luật pháp của Ngài và những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh cũng chính là sự ban cho sự sống và sức lực cho tâm linh của những người thuộc về Ngài, nhờ đó mà người thuộc về Chúa được sống vững vàng cho đến khi họ được Chúa đón về thiên đàng.

Sáng thế ký 30:25-45: **Khi Ra-chên đã sanh Giô-sép thì Gia-cốp thưa cùng La-ban rằng: Xin cậu cho tôi thôi, đừng trở về quê hương tôi; xin giao vợ và con lại cho tôi, mà tôi đã được vì cơ giúp cậu, để tôi đi; bởi cậu cũng biết rằng tôi đã giúp công việc cho cậu thế nào. La-ban đáp rằng: Ước gì cậu được nhờ ơn cháu! Cậu cũng đoán rõ ràng Đức Giê-hô-va đã vì cháu mà ban phúc cho cậu vậy. Lại nói rằng: Cháu hãy định công giá cháu đi, rồi cậu sẽ trả cho! Gia-cốp đáp: Cậu biết tôi giúp đỡ cậu thế nào, và về tay tôi bấy súc vật cậu được ra sao. Trước khi tôi đến, súc vật của cậu thật ít, nhưng từ khi tôi đến ở, thì thêm nhiều quá bội. Đức Giê-hô-va đã ban phúc cho cậu từ khi tôi bước chân vào nhà này; bây giờ biết chừng nào tôi sẽ được lo việc nhà tôi? La-ban rằng: Cậu sẽ cho cháu cái gì bây giờ? Đáp rằng: Sẽ chẳng cho tôi chi cả. Nếu thuận theo lời này, thì tôi sẽ cho ăn và chăn bấy súc vật cậu nữa: Ngày nay**

tôi sẽ đi kiểm soát các bầy chiên và bầy dê của cậu; trong bầy chiên bầy dê, hễ con nào có rằn, có đốm, cùng chiên sắc đen, thì tôi sẽ để riêng ra; ấy sẽ là phần công giá của tôi đó. Một mai cậu đi xem xét công giá tôi, thì lòng ngay thẳng tôi sẽ làm chứng trước mặt cậu. Hễ ở về phần bên tôi, các con dê nào không có rằn và đốm, các chiên con nào không có sắc đen, thì sẽ cho là ăn cắp. La-ban đáp: Ủ thôi! được như lời cháu nói.

Trong sách Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với Gia-cốp, bài thứ 22 chúng ta đã được học về ý nghĩa của đoạn Kinh-Thánh này và trong ý nghĩa thuộc thể, Gia-cốp là một kẻ ích kỷ, nắm gót người khác kéo lại để chiếm được chức trọng cho mình và người đã nhờ làm theo mưu của người mẹ, là Rê-be-ca mách bảo cho mà chiếm được lời chúc phước cha mình, là Y-sác, mà lời chúc phước đó vốn dĩ chỉ dành cho con trưởng nam, là Ê-sau anh của Gia-cốp. Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì những điều đó là một sự mách bảo của Đức Chúa Trời đối với loài người trên thế gian này, đặc biệt là những người được gọi là tuyển dân của Đức Chúa Trời, là dân Y-sơ-ra-ên, vốn đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và biệt riêng ra từ muôn dân trong thế gian này để là tuyển dân của Ngài, tức là dân được kế tự Đức Chúa Trời và là một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời để qua dân này mà muôn dân trong thế gian nhận biết Đức Giê-hô-va. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ và không làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban ân điển cho dân ngoại, vốn đã không được chọn từ lúc ban đầu cho được làm dân của Đức Chúa Trời, cũng như Gia-cốp vậy. Nghĩa là trong muôn dân, hễ ai tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được cứu rỗi, nghĩa là được làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 12:15-17: **Khá coi chừng kẻo có kẻ trệt phần ân điển của Đức Chúa Trời, kẻo rẽ đấng chân ra, có thể ngăn trở và làm ô uế phần nhiều trong anh em chẳng. Hãy coi chừng, cho trong anh em chớ có ai gian dâm, cũng đừng có ai khinh lờn như Ê-sau, chỉ vì một món ăn mà bán quyền con trưởng. Thật vậy, anh em biết rằng đến sau, người muốn cha mình chúc phước cho, thì lại bị bỏ; vì dấu người khóc lóc cầu xin, cũng chẳng đổi được ý cha mình đã định rồi.**

Trong phần Kinh-Thánh trên, Gia-cốp đã yêu cầu La-ban phân định công giá qua việc nhận lãnh những con chiên có rằn, có đốm, cùng chiên sắc đen, để chăn, mặc dù Gia-cốp biết La-ban sẽ để riêng các dê đực có sọc, có đốm, các dê cái có rằn, có đốm, các vật nào có đốm trắng và các chiên con có sắc đen, giao cho mấy con trai mình; như vậy, Gia-cốp khó mà có được những con chiên hoặc dê có rằn, có đốm và có sọc như của La-ban, vì những con chiên đực và chiên cái giống có rằn, có đốm và có sọc thì La-ban đã giao cho các con trai của mình chăn, được phân tách riêng ra xa tới ba ngày đường đi, hầu cho không có chuyện bầy của người này có thể chạy sang bầy của người khác được.

Sáng thế ký 30:32-34: **Nếu thuận theo lời này, thì tôi sẽ cho ăn và chăn bầy súc vật cậu nữa: Ngày nay tôi sẽ đi kiểm soát các bầy chiên và bầy dê của cậu; trong bầy chiên bầy dê, hễ con nào có rằn, có đốm, cùng chiên sắc đen, thì tôi sẽ để riêng ra; ấy sẽ là phần công giá của tôi đó. Một mai cậu đi xem xét công giá tôi, thì lòng ngay thẳng tôi sẽ làm chứng trước mặt cậu. Hễ ở về phần bên tôi, các con dê nào không có rằn và đốm, các chiên con nào không có sắc đen, thì sẽ cho là ăn cắp. La-ban đáp: Ủ thôi! được như lời cháu nói.**

Trong ý nghĩa thuộc thể thì các con chiên có rằn, có sọc, có đốm là những con dễ nhận ra nhất trong bầy chiên hoặc dê và những con cái và con đực có đốm, có rằn và sọc khi giao phối chúng sẽ sanh sản ra những con chiên hoặc dê cũng có đốm, có rằn, có sọc, còn những con chiên hoặc dê không có rằn, đốm hay sọc thì không sanh ra những con có đốm, có rằn hoặc có sọc, nghĩa là không bị lai. Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì các con chiên hoặc dê có đốm, có rằn hay có sọc là hình bóng về những người thuộc về Đức Chúa Trời đã được đánh dấu, đã được ấn chứng của Đức Thánh-Linh và thuộc về tuyển dân thật của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 30:35-43: **Chính ngày đó, La-ban liền để riêng các dê đực có sọc, có đốm, các dê cái có rằn, có đốm, các vật nào có đốm trắng và các chiên con có sắc đen, giao cho mấy con trai mình; rồi để Gia-cốp cùng mình ở cách xa nhau chừng ba ngày đường; Gia-cốp bèn chăn bầy súc vật của La-ban chỉ còn lại. Đoạn, Gia-cốp lấy nhánh bạch dương, nhánh bồ đào và nhánh bá-tiên tươi, lột vỏ để bày lần da trắng ở trong ra. Người để những nhánh đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau. Các con chiên ngó thấy những nhánh đó mà giao hiệp nhau thì sanh chiên con có sọc, có rằn và có đốm. Gia-cốp để riêng chiên con ra, rồi để chiên cái trong bầy của La-ban trước mặt các con có sọc và có sắc đen; nhưng bầy mình thì riêng ra,**

không để gần bày của La-ban. Và, mọi lần các con chiên mạnh mẽ giao hiệp, thì Gia-cốp để các nhàn đó dưới mắt trong máng uống nước, đặt chúng nó đối nhàn mà giao hiệp cùng nhau. Nhưng khi nào con chiên gây ố, thì người không để nhàn như vậy; thế thì, các chiên con gây ố về phần La-ban, còn chiên con mạnh mẽ lại về phần Gia-cốp. Vậy, người trở nên rất giàu, có nhiều bày súc vật, tôi trai, tổ gái, lạc đà và lừa.

Đây là lần đầu tiên chữ **dê đực**, được chép trong Kinh-Thánh. Chữ **dê đực** này, trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ שֶׁיִר - sa'iyir, số 8163 ra từ chữ שֶׁר - sa'ar, số 8175 có nghĩa là: *dê đực, điều quái gở, ghê gớm, ma quỷ, đông tố, cơn bão, sự đổ vỡ, đập vỡ; sự khiếp sợ, sự nổi giận, sự rùng mình, làm cho ai nổi giận, sự lật đổ;*

Gia-cốp đã được thiên sứ của Đức Chúa Trời được sai đến mách bảo cho cách chăn chiên có đốm và có sọc, nên người đã khiến các con chiên mạnh mẽ khi tới máng uống nước thì thấy các **nhàn bạch dương, nhàn bồ đào và nhàn bá-tiên tươi mà Gia-cốp đã lột vỏ để bày lần da trắng ở trong ra**, công việc đó là bóng về người chăn chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đã cho bày chiên mà Chúa đã giao cho mình chăn đó được thấy, được uống nước hằng sống, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống trong Lời của Đức Chúa Trời. Nhờ đó mà các con chiên đó được sanh ra có đốm và có sọc, nghĩa là những người tin Chúa đã nhờ hiểu biết Lễ thật mà được nên thánh vậy, mà các con chiên hay con dê có đốm, có sọc, có rằn đây mang ý nghĩa bóng về người tin Chúa được ấn chứng của Đức Thánh-Linh, là thần Lễ thật, chứ không nói về con người xác thịt.

“Người để những nhàn đã lột vỏ trong máng trước mặt con chiên, là nơi các thú đó đến uống; khi đến uống nước thì con chiên có giao hiệp nhau. Các con chiên ngó thấy những nhàn đó mà giao hiệp nhau thì sanh chiên con có sọc, có rằn và có đốm” (Sáng thế ký 30:38-39)

Hai chữ **đốm** và **sọc** chép trong các câu trên, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *được đánh dấu*.

Những người tin Chúa được chăn dắt bởi Đức Thánh-Linh sẽ được ấn chứng bởi các dấu hiệu của sự được ban cho Đức Thánh-Linh và được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 1:13-14: Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

Ê-phê-sô 4:20-30: Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lễ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dơ dãnh, mà phải làm nên mới trong tâm chí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đặt có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn, chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc.

Trong các con vật được dùng trong việc dâng của tế lễ cho sự chuộc tội, có chép về **dê đực**, được dùng làm của lễ chuộc tội và gánh tội lỗi cho dân sự của Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 16:1-22: Sau khi hai con trai của A-rôn chết trong lúc đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, thì Ngài phán cùng Môi-se, mà rằng: Hãy nói cùng A-rôn, anh người, chớ vào luôn luôn trong nơi thánh ở phía trong bức màn, trước nắp thi ân trên hòm báng chứng, e người phải chết chẳng; vì ta ở trong mây hiện ra trên nắp thi ân. Nay, A-rôn sẽ vào nơi thánh như vậy: Người phải bắt một con bò đực tơ, dùng làm của lễ chuộc tội, và một con chiên đực dùng làm của lễ thiêu. Người sẽ mặc áo lá trong thánh bằng vải gai, thân dưới mặc một cái quần bằng vải gai, thắt một đai bằng vải gai và đội trên đầu một cái mũ bằng vải gai. Ấy là bộ áo thánh mà người sẽ mặc lấy khi đã tắm mình trong nước. Do nơi hội chúng Y-sơ-ra-ên, người sẽ bắt hai con dê đực dùng làm của lễ chuộc tội và một con chiên đực dùng làm của lễ thiêu. A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình làm của lễ chuộc tội, và người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình. Kế đó người phải bắt hai con dê đực, đem để trước mặt Đức Giê-hô-va, tại nơi cửa

hội mạc. Đoạn, A-rôn bắt thăm cho hai con dê đực, một thăm về phần Đức Giê-hô-va, một thăm về phần A-xa-sên. A-rôn sẽ biểu dẫn con dê đực bắt thăm về phần Đức Giê-hô-va lại gần và dâng nó làm của lễ chuộc tội. Còn con bắt thăm về phần A-xa-sên, sẽ để sống trước mặt Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội trên nó, rồi thả nó ra nơi đồng vắng dâng nó về A-xa-sên. Vậy, A-rôn sẽ dâng con bò tơ mình, là con sinh tế chuộc tội, giết nó làm lễ chuộc tội cho mình và cho nhà mình; đoạn lấy lư hương đầy than hực đỏ trên bàn thờ trước mặt Đức Giê-hô-va, và một vốc hương bột, mà đem vào phía trong bức màn. Người phải bỏ hương trên lửa, trước mặt Đức Giê-hô-va, hầu cho ngọn khói hương bao phủ nắp thi ân ở trên hòm báng chứng, thì người không chết. Người cũng phải lấy huyết con bò tơ đó, dùng ngón tay rảy trên nắp thi ân, về phía đông, và rảy bảy lần về phía trước nắp thi ân. Đoạn, người giết con dê đực dùng về dân chúng làm của lễ chuộc tội; đem huyết nó vào phía trong bức màn; dùng huyết con dê đực đó cũng như đã dùng huyết con bò tơ, tức là rảy trên nắp thi ân và trước nắp thi ân vậy. Người vì cố sự ô uế, sự vi phạm và tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phải làm lễ chuộc tội cho nơi thánh và cho hội mạc ở giữa sự ô uế của họ. Khi thầy tế lễ vào dâng làm lễ chuộc tội nơi thánh cho đến khi người ra, thì chẳng nên có ai ở tại hội mạc; vậy, người sẽ làm lễ chuộc tội cho mình, cho nhà mình, và cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. Đoạn, người ra, đi đến bàn thờ ở trước mặt Đức Giê-hô-va, dâng làm lễ chuộc tội cho bàn thờ; người lấy huyết con bò tơ đực và con dê đực, bôi chung quanh những sừng của bàn thờ. Rồi dùng ngón tay rảy huyết bảy lần trên bàn thờ, làm cho bàn thờ nên sạch và thánh, vì cố những sự ô uế của dân Y-sơ-ra-ên. Khi thầy tế lễ đã làm lễ chuộc tội cho nơi thánh, cho hội mạc, và cho bàn thờ rồi, thì người phải dâng con dê đực còn sống kia. A-rôn sẽ nhận hai tay mình trên đầu con dê đực còn sống, xưng trên nó các gian ác và sự vi phạm, tức những tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và chất trên đầu nó, rồi nhờ một người chức sắc việc này mà sai đuổi nó ra, thả vào đồng vắng. Vậy, con dê đực đó sẽ gánh trên mình các tội ác của dân Y-sơ-ra-ên ra nơi hoang địa.

Cả Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va dành cho loài người, được thi hành qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và Danh của Đức Chúa Jêsus Christ có nghĩa là Lời Đức Chúa Trời (*Khải huyền 19:13*).

Con dê đực mà thầy tế lễ A-rôn đã nhận hai tay mình trên đầu con dê đực còn sống, xưng trên nó các gian ác và sự vi phạm, tức những tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, và chất trên đầu nó, rồi nhờ một người chức sắc việc này mà sai đuổi nó ra, thả vào đồng vắng. Vậy, con dê đực đó sẽ gánh trên mình các tội ác của dân Y-sơ-ra-ên ra nơi hoang địa đó là sự tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, đáng đã gánh mọi tội lỗi của dân Ngài, như có chép trong sách Hê-bơ-rơ đoạn 13.

Hê-bơ-rơ 13:10-21: Chúng ta có một cái bàn thờ, phạm kẻ hầu việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại đó mà ăn. Vả, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại quân. Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, dâng đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sỉ nhục. Vì dưới đời này, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến. Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng danh Ngài ra. Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế lễ dường ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời. Hãy vâng lời kẻ dắt dẫn anh em và chịu phục các người ấy, bởi các người ấy tỉnh thức về linh hồn anh em, dường như phải khai trình, hầu cho các người ấy lấy lòng vui mừng mà làm xong chức vụ mình, không phàn nàn chi, vì ấy chẳng ích lợi gì cho anh em. Hãy cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi biết mình chắc có lương tâm tốt, muốn ăn ở trọn lành trong mọi sự. Tôi lại nài xin anh em cầu nguyện đi, để tôi đến cùng anh em cho sớm hơn. Đức Chúa Trời bình an, là Đấng bởi huyết giao ước đời đời mà đem Đấng chăn chiên lớn là Đức Chúa Jêsus chúng ta ra khỏi từ trong kẻ chết, nguyên xin Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ khiến anh em nên trọn vẹn trong mọi sự lành, dâng làm thành ý muốn Ngài, và làm ra sự đẹp ý Ngài trong chúng ta; sự vinh hiển đáng về Ngài đời đời vô cùng! A-men.

Mặc dù Đức Chúa Trời cho phép người ta tùy theo tội lỗi mình và theo luật định mà dùng dê đực để làm của tế lễ chuộc tội cho mình, thế nhưng Lời Đức Chúa Trời không hề nhắc tới bảy dê mà chỉ nói đến bảy chiên mà thôi, vì con dê là biểu tượng về con người xác thịt sống theo thế gian, còn chiên là biểu tượng về

con người mới, mà con người cũ trước khi trở nên người mới khi còn ở trong thế gian vốn là dê, nhưng khi đã trở lại cùng Đức Chúa Trời và nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà được trở nên người mới, mà con chiên là bóng.

Vì loài dê là loại động vật ăn cỏ như chiên, nhưng chúng ăn tạp nhiều thứ lá cây khác nhau và ưa chạy nhảy và giỏi leo cây và leo núi đá hiểm trở để ăn những thứ khoáng chất tại các vách đá và những loại lá cây chỉ mọc nơi vách đá mà thôi. Vì loài dê có bộ móng rẽ đặc biệt nên chúng có thể leo núi đá dễ dàng, trong khi đó chiên (cừu) thì không có loại móng như dê nên không có khả năng leo vách đá như dê.

Chúng ta có thể thấy bốn tánh của Ê-sau và Gia-cốp khác nhau, như dê khác chiên vậy.

Sáng thế ký 25:21-27: **Y-sác khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho vợ mình, vì nàng son sẻ. Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên cho Rê-be-ca thọ thai. Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, cơ sao đều nầy xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng ngươi, và hai thứ dân sẽ do lòng ngươi mà ra; dân nầy mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ. Đến ngày nàng phải sanh nở, nầy hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra. Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tơ lông; đặt tên là Ê-sau. Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con nầy thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi. Khi hai đứa trai nầy lớn lên, thì Ê-sau trở nên một thợ săn giỏi, thường rong ruổi nơi đồng ruộng; còn Gia-cốp là người hiền lành cứ ở lại trại.**

Loài người xác thịt trong thế gian này biết sử dụng các khả năng của xác thịt mình để mưu cầu sự sống và vì họ không bị ngăn trở bởi luật pháp công bình của Đức Chúa Trời nên loài người xác thịt trong thế gian được tự do làm mọi sự mình muốn, bất chấp mọi thứ nguy hiểm, miễn sao người ta đạt được điều mình muốn, mà không biết rằng, vì những sự đó mà linh hồn của họ phải sa vào hoả ngục. Còn đối với những người tin Chúa thì phải từ bỏ những sự trông cậy vào sức mạnh của xác thịt mình, như trông cậy vào tiền của, vào sức lực, trí khôn, kinh nghiệm sống của xác thịt hay là nhờ cậy sức mạnh của loài xác thịt, mà phải nhờ cậy hoàn toàn nơi Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã cảnh báo:

Giê-rê-mi 17:5-8: **Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đáng rửa thay là kẻ nhờ cậy loài người, lấy loài xác thịt làm cánh tay, lòng lìa khỏi Đức Giê-hô-va. Nó sẽ như thạch thảo trong sa mạc, không thấy phước đến, nhưng ở trong nơi đồng vắng khô khan, trên đất mặn không dân ở. Đáng chúc phước thay là kẻ nhờ cậy Đức Giê-hô-va, và lấy Đức Giê-hô-va làm sự trông cậy mình. Nó cũng như cây trồng nơi bờ suối, đâm rễ theo dòng nước chảy; ngộ khi trời nắng, chẳng hề sợ hãi, mà lá cứ xanh tươi. Gặp năm hạn hán cũng chẳng lo gì, mà cứ ra trái không dứt.**

Rô-ma 1:18-31: **Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bốn tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dấu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đáng dựng nên, là Đáng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cơ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un dốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lầy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dột, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót.**

Nếu nói loài người hay là những người tin Chúa nhưng vẫn còn sống theo cách thế gian là dê, thì những con dê được dùng là của tế lễ chuộc tội đó mang ý nghĩa gì?

Trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên có hai luật thuộc thể và thuộc linh. Luật dành cho thuộc thể, là thuộc về xác thịt con người và trong ngôn ngữ của chức vụ thầy tế lễ thì luật đó là thuộc về nơi thánh, tức là thuộc về tâm trí, về tư tưởng của con người. Tội phạm thuộc về nơi thánh là tội lỗi phạm trong xác thịt nhưng không đến nỗi chết, nên người ta có thể dùng của tế lễ để chuộc tội mình.

Còn luật dành cho thuộc linh là lễ thật, trong giao ước mới gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và trong ngôn ngữ của chức vụ thầy tế lễ thì gọi là tội lỗi phạm trong chức tế lễ, là thuộc về tâm linh. Tội lỗi phạm trong luật này được gọi là tội lỗi phạm trong chức tế lễ, nhưng không đến nỗi chết thì được dùng của tế lễ chuộc tội mình và của tế lễ đó không phải là chiên hay dê, mà là bò. Bò được mang ý nghĩa về Lễ thật.

Dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va chọn và biệt riêng cho Ngài và họ phải trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ, vì thế cho nên mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên phải học cả luật pháp thuộc thể cho thân thể xác thịt mình và họ cũng phải học về luật pháp dành cho chức vụ thầy tế lễ, nghĩa là Lễ thật nữa.

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Trong các lễ thiêu dùng để chuộc tội thì các con vật như bò tơ đực hay là chiên đực thường được gọi là của lễ dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, nhưng các của lễ chuộc tội bằng dê đực thì không hề được coi là của lễ dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, vì các con dê đực được dâng lên để làm của lễ chuộc tội đó mang ý nghĩa bóng về sự người ta phải xưng ra những tội lỗi mà người ta đã làm trong xác thịt mình, còn các con bò đực hay là chiên đực được dâng lên là bóng về sự tôn cao luật pháp và lễ thật của Lời Đức Chúa Trời, mà dân sự của Đức Chúa Trời đã chiếu theo các luật pháp đó mà nhận biết tội lỗi mình cùng sự dâng lời tạ ơn Đức Chúa Trời về sự tha thứ và sự thương xót của Ngài đối với dân sự Chúa.

Dân số ký 29:1-39: Ngày mồng một tháng bảy, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh; chớ nên làm một công việc xác thịt nào; về phần các người, ấy sẽ là một ngày người ta thối kèn vậy. Các người phải dùng một con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, dâng làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, luôn với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con; và dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, để làm lễ chuộc tội cho các người; các người phải dâng những lễ vật này ngoài của lễ thiêu đầu tháng, và của lễ chay cặp theo, của lễ thiêu hằng hiến, và của lễ chay với lễ quán (đổ rượu) cặp theo, tùy theo những lệ đã định về mấy của lễ đó, mà làm của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va. Ngày mồng mười tháng bảy này, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh, phải ép linh hồn mình, chớ nên làm một công việc xác thịt nào. Các người phải dâng một con bò đực tơ, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, làm của lễ thiêu có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va: của lễ chay sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về con bò đực, hai phần mười ê-pha về con chiên đực, một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ chuộc tội mà người ta dâng trong ngày chuộc tội, của lễ thiêu hằng hiến và của lễ chay với lễ quán cặp theo. Ngày rằm tháng bảy, các người sẽ có sự nhóm hiệp thánh. Chớ nên làm một công việc xác thịt nào, nhưng các người phải giữ

một lễ cho Đức Giê-hô-va trong bảy ngày. Các người phải dùng mười ba con bò đực tứ, hai con chiên đực, và mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, dâng làm của lễ thiêu, tức là của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va: của lễ chay cặp theo sẽ bằng bột lọc nhồi dầu, ba phần mười ê-pha về mỗi con bò đực, hai phần mười ê-pha về mỗi con chiên đực, và một phần mười ê-pha về mỗi con chiên con. Các người cũng phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, và của lễ chay với lễ quán cặp theo. Ngày thứ hai, các người phải dâng mười hai con bò đực tứ, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến cùng lễ quán cặp theo. Ngày thứ ba, các người phải dâng mười một con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. Ngày thứ tư, các người phải dâng mười con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. Ngày thứ năm, các người phải dâng chín con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. Ngày thứ sáu, các người phải dâng tám con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực; chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. Ngày thứ bảy, các người phải dâng bảy con bò đực, hai con chiên đực, mười bốn chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, với của lễ chay và các lễ quán về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. Ngày thứ tám, các người phải có sự nhóm hiệp trọng thể; chớ nên làm một công việc xác thịt nào; phải dùng một con bò đực, một con chiên đực, và bảy chiên con đực giáp năm, không tỳ vết, dâng làm của lễ thiêu, tức là của lễ dùng lửa dâng lên có mùi thơm cho Đức Giê-hô-va, với của lễ chay và các lễ quán (*đổ rượu*) về những bò đực, chiên đực, và chiên con, cứ theo số như lệ đã định. Các người phải dâng một con dê đực làm của lễ chuộc tội, ngoài của lễ thiêu hằng hiến, cùng của lễ chay và lễ quán cặp theo. Đó là những lễ vật mà các người phải dâng cho Đức Giê-hô-va trong những ngày lễ trọng thể mình, dâng làm của lễ thiêu, của lễ chay, lễ quán (*đổ rượu*), và làm của lễ thù ân, ngoài những của lễ hứa nguyện, và những của lễ lạc ý của các người.

Những con dê đực phải chịu giết để chuộc tội cho những người vì lầm lỡ mà vi phạm một trong các điều răn của Đức Chúa Trời và tự người không biết nhưng người khác biết và chỉ ra cho người ấy biết tội lỗi mình, thì người vi phạm các điều răn đó sẽ phải dùng dê đực làm con sinh tế, để chết thay cho tội lỗi mình.

Lê-vi ký 4:22-31: Ví bằng một quan trưởng nào, vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời mình, mà làm điều không nên làm, và vì cố đó mắc tội; khi nào người ta tỏ ra cho quan trưởng đó biết tội mình đã phạm, thì người phải dẫn đến làm của lễ mình, một con dê đực không tỳ vết chi, nhận tay mình trên đầu dê đực đó, rồi giết nó trước mặt Đức Giê-hô-va tại nơi giết các con sinh dùng làm của lễ thiêu: ấy là của lễ chuộc tội. Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết của con sinh tế chuộc tội, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ huyết dưới chân bàn thờ; đoạn xông hết mỡ trên bàn thờ như cách xông mỡ về của lễ thù ân. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người, và tội người sẽ được tha. Nếu một người nào trong dân chúng, vì lầm lỡ phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà làm điều không nên làm, và vì cố đó phải mắc tội; khi nào người ta tỏ cho người đó biết tội mình đã phạm, thì người phải vì cố tội mình dẫn đến một con dê cái không tỳ vết chi, dùng làm của lễ, nhận tay mình trên đầu con sinh tế chuộc tội, rồi giết nó trong nơi giết con sinh dùng làm của lễ thiêu. Thầy tế lễ sẽ nhúng ngón tay mình trong huyết, bôi trên các sừng bàn thờ về của lễ thiêu, và đổ hết huyết dưới chân bàn thờ; rồi, gỡ hết mỡ như cách gỡ mỡ về của lễ thù ân, đem xông

trên bàn thờ, làm của lễ có mùi thơm dâng cho Đức Giê-hô-va. Ấy vậy, thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người đó, thì tội người sẽ được tha.

Trong Giao-ước Cũ, dân Y-sơ-ra-ên chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, nhưng Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho họ qua việc những người vi phạm một trong các mạng lệnh hay một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va thì họ phải dâng vật hy sinh thế cho sự sống mình và như vậy, tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà người ta phải dùng hoặc chiên, hoặc bò hoặc dê đực, tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đối với các loại tội mà người ta đã vi phạm, để chuộc tội cho mình, thì tội lỗi của người ấy sẽ được tha. Sự dâng các con sinh tế để chuộc tội đó là bóng về sự công bình của Luật pháp và là bóng về sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus Christ chứ các con vật ấy không có giá trị đại diện cho hạng người nào cả.

Đến kỳ hoán cải, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người tin Chúa phải nhờ luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ cho mà nhận biết tội lỗi mình và những người phạm tội sẽ phải ăn năn tội lỗi mình qua việc xưng ra những sự vi phạm mình theo như luật pháp của Đức Chúa Trời đã chỉ ra cho người biết loại tội lỗi cùng nhận biết hình phạt của tội lỗi, tùy theo quy định của luật pháp thì nếu như người ấy phạm tội chưa đến nỗi chết, thì qua sự ăn năn xưng tội mình mà người ấy được Đức Chúa Trời tha thứ cho.

1 Giăng 1:5-10: Đây là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.

Làm thế nào để người tin Chúa nhận biết mình có phải là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ hay không?

Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người theo bốn tánh thánh khiết và công bình của Ngài và chính Ngài đã tạo nên muôn vật để duy trì sự sống cho loài người và Đức Chúa Trời là Đấng chăn dắt loài người qua ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh loài người. Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho tâm linh loài người phải quản trị xác thịt bằng bụi đất của mình và quản trị các loài thú vật mà Ngài đã tạo nên trên đất này, trong đó có con rắn, là loài quỷ quyết hơn hết trong các loài thú vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này.

Khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi đã vào trong loài người hết thảy và bởi cơ tội lỗi đó mà loài người mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, nhưng loài người trong thế gian này thường quên mạng lệnh của Đức Chúa Trời nên trong Thi-Thiên 82, Đức Chúa Trời đã cảnh báo loài người về những sự hay chết của họ.

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là Đức Chúa Trời dùng luật pháp của Ngài, để dắt loài người ra khỏi nơi tối tăm và dẫn họ đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài. Vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người nên khi ban luật pháp của Ngài cho loài người ấy là Đức Chúa Trời ban sự sáng thật cho loài người và như vậy, chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thắp ngọn đèn nơi tâm loài người để qua tâm linh mà sự sáng trong Lời Đức Chúa Trời sẽ chăn dắt loài người như người chăn chiên chăn dắt bầy chiên của mình vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập nên chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên để qua chức vụ thầy tế lễ đó mà Đức Giê-hô-va chăn dắt dân của Ngài. Nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va nên chính các thầy tế lễ đó đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, vì cơ đó mà tội lỗi đã qua chức vụ thầy tế lễ đó mà khiến dân Y-sơ-ra-ên phạm tội, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri của Ngài để quả trách dân Y-sơ-ra-ên, từ thầy tế lễ cho đến dân sự.

Ê-xê-chi-ên 34:1-31: Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ

chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mối cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên ta đã làm mối, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của ta cũng không tìm kiếm chiên ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên ta, vì cố đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; ta sẽ đòi lại chiên của ta nơi tay chúng nó; ta không để cho chúng nó chăn chiên của ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng ta sẽ móc chiên ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính ta, tức là ta, sẽ kiếm chiên ta, ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì ta cũng sẽ tìm chiên ta ra như vậy: ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kể khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ý chính ta sẽ chăn chiên ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ tìm con nào đã mất, dắt về con nào đã bị đuổi, rịt thuốc cho con nào bị gãy, và làm cho con nào đau được mạnh. Nhưng ta sẽ hủy diệt những con mập và mạnh. Ta sẽ dùng sự công bình mà chăn chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Còn như bay, hỡi bầy chiên ta, này, ta xét đoán giữa chiên và chiên, giữa chiên đực và dê đực. Bay ăn trong vườn cỏ xinh tốt, mà lại lấy chân giày đạp những cỏ còn lại; đã uống những nước trong, lại lấy chân vấy đục nước còn thừa; bay há chẳng coi sự đó là việc nhỏ mọn sao? Còn những chiên ta thì phải ăn cỏ chân bay đã giày đạp, và uống nước chân bay đã vấy đục! Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta, chính ta, sẽ xét đoán giữa những chiên mập và chiên gầy. Vì bay lấy hông lấy vai mà xóc, lấy sừng mà vịch mọi chiên con có bệnh, cho đến chừng bay đã làm tan lạc chúng nó ra ngoài, nên ta sẽ đến cứu bầy chiên ta, chúng nó sẽ không làm mối nữa, và ta sẽ xét đoán giữa chiên và chiên. Ta sẽ lập trên chúng nó chỉ một kẻ chăn, người sẽ chăn chúng nó, tức là Đa-vít, tôi tớ ta. Ấy là người sẽ chăn chúng nó, người sẽ làm kẻ chăn chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, còn Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua giữa chúng nó. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán vậy. Bấy giờ ta sẽ kết với chiên ta một giao ước hòa bình. Ta sẽ làm cho những thú dữ trong đất dứt đi, đặng dân ta có thể ở yên ổn trong đồng vắng và ngủ trong rừng. Ta sẽ làm cho chúng nó với các miền chung quanh đôi ta nên nguồn phước. Ta sẽ khiến mưa sa nơi mùa thuận tiện, ấy sẽ là cơn mưa của phước lành. Cây ngoài đồng sẽ ra trái, và đất sẽ sanh hoa lợi. Chúng nó sẽ ở yên trong đất mình, và sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã bẻ gãy những đòn của ách chúng nó, và đã giải cứu chúng nó ra khỏi tay những kẻ bắt chúng nó phục dịch. Chúng nó sẽ chẳng làm mối của các dân ngoại nữa; những loài thú của đất sẽ chẳng nuốt chúng nó nữa; chúng nó sẽ ở yên ổn, chẳng ai làm cho sợ hãi. Ta sẽ sấm vườn có danh tiếng cho chúng nó, chúng nó sẽ không chết đói trong đất mình nữa, và cũng không còn chịu sự hổ nhục của các nước nữa. Chúng nó sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng nó, ở cùng chúng nó, và biết nhà Y-sơ-ra-ên chúng nó là dân ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Bay là chiên của ta, là chiên của đồng cỏ ta; bay là loài người, và ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời, hết thảy loài người đều thuộc về Ngài, nhưng chỉ có những người nào nghe tiếng của Đức Giê-hô-va mà run sợ, mà tôn trọng và kính sợ danh Ngài, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài, thì những người đó sẽ được gọi là chiên của Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jêsu cũng đã phán rõ về nguyên tắc này, rằng: “Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên

chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jê-sus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jê-sus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.” (Giăng 19:1-16)

Qua tiên tri Ê-xê-chi-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ phán xét hết thấy những người chăn, không phải chỉ trong dân Y-sơ-ra-ên mà là trong hết thấy những người nào xưng mình là người chăn bầy của Đức Chúa Trời và gọi Ngài là Chúa, trong Giao-ước Cũ cũng như trong Giao-ước Mới, vì trong Nước Đức Chúa Trời không có khái niệm về thời gian.

Tất cả loài người, từ những người hầu việc Chúa cho đến dân sự của Đức Chúa Trời, là những người xưng Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa của cuộc đời mình đều là chiên của Đức Chúa Trời và hết thấy mọi người đều phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và hết thấy mọi người tin Chúa phải liêu mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa, vì thập tự giá là biểu tượng của luật pháp và hết thấy mọi người còn sống trong xác thịt thì còn phải vâng phục luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời và những người tin Chúa đã được sự sống lại cho tâm linh mình thì còn phải vâng phục Luật pháp của Thánh-Linh sự sống nữa, vì chỉ khi nào người tin Chúa vâng phục Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thì bấy giờ xác thịt của người ấy mới thật sự được gọi là con Đức Chúa Trời và là chiên của đồng cỏ Ngài, là chiên do tay Ngài dắt, mà tay của Đức Chúa Trời chính là Lời của Ngài (Thi-Thiên 95:7a).

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thấy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Người nào là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ thì người ấy sẽ thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ. Người ấy sẽ nghe được tiếng của Đấng Christ, hiểu được ý của Đấng Christ và làm theo mạng lệnh của Đấng Christ.

Rô-ma 8 câu 9 chép: **Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.**

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, những người tin Chúa phải là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, vì mọi người tin Chúa phải trở nên giống như Đấng đã tạo nên mình và đã cứu chuộc mình, Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. Vì Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là Chiên Con của Đức Chúa Trời chí cao thì hết thấy những người tin Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không còn nói để danh từ dê nữa, vì **chiên** là bóng về người mới trong Đức Chúa Jêsus Christ, nhờ Đấng Christ mà được hoà thuận với Đức Chúa Trời, còn **dê** là bóng về con người cũ, như Lời Chúa có chép:

2 Cô-rinh-tô 5:17-21: **Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới. Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta. Vì chưng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài người, và đã phó đạo giảng hòa cho chúng tôi. Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhân danh Đấng Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.**

Chúng ta đã biết khả năng và bản năng giữa loài dê và loài chiên là khác nhau, dù chúng đều ăn cỏ và đều có thể được gọi là gia súc, tức là loài thú vật chịu sự chăn dắt của loài người, thế nhưng đối với loài dê thường có xu hướng thích sống hoang dã hơn là chịu để loài người chăn giữ.

Sự khác biệt giữa con người cũ và con người mới được tỏ ra qua Lời Chúa trong sách Ga-la-ti 6:1-16.

“Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị dỗ dành chăng. Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ. Vì, nếu có ai, dầu mình không ra chi hết, mà cũng tưởng mình ra chi ấy là mình dối lấy mình. Mỗi người phải thử xét việc làm của mình, thì sự khoe mình chỉ tại mình thôi, chớ chẳng phải tại kẻ khác. Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần nấy. Kẻ nào mà người ta dạy đạo cho, phải lấy trong hết thấy của cải mình mà chia cho người dạy đó. Chớ hề dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh để đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy. Kẻ gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; song kẻ gieo cho Thánh Linh, sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời. Chớ mệt nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta không trễ nải, thì đến kỳ chúng ta sẽ gặt. Vậy, đang lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho anh em chúng ta trong đức tin. Hãy xem chính tay tôi viết thư nầy cho anh em, chữ lớn là đường nào. Hết thấy những kẻ muốn cho mình đẹp lòng người theo phần xác, ép anh em chịu cắt bì, hầu cho họ khỏi vì thập tự giá của Đấng Christ mà bị bắt bớ đó thôi. Vì chính những kẻ đó đã chịu cắt bì, không vâng giữ luật pháp đâu, nhưng họ muốn anh em chịu cắt bì, hầu để khoe mình trong phần xác của anh em. Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe về thập tự giá của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, bởi thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với thế gian cũng vậy! Vì điều yếu cần, chẳng phải sự chịu cắt bì, hay là sự chẳng chịu cắt bì, bèn là trở nên người mới. Nguyên xin sự bình an và sự thương xót giáng trên hết thấy những kẻ noi theo mẫu mực nầy, lại giáng trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời nữa!”

Trong thời gian đầu của hết thấy những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của cuộc đời mình thì đều chưa hẳn đã là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Lời Chúa có chép rằng:

Giăng 1:11-13: **Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Trong thời gian Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, nhiều người Giu-đa đã không tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời và họ cũng không tin Ngài là Đấng Christ, dù Kinh-Thánh đã làm chứng về Ngài là Đấng Christ, tức là Đấng mà Môi-se đã nói, nên Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-

đa đó rằng, họ không phải là chiên của Ngài.

Giăng 10:22-39: **Tại thành Giê-ru-sa-lem có giữ lễ Khánh Thành đền thờ. Bấy giờ là mùa đông; Đức Chúa Jê-sus đi dạo trong đền thờ, dưới hiên cửa Sa-lô-môn. Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghĩ vợ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho ta. Nhưng các người không tin ta, vì các người chẳng phải là chiên của ta. Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, có sao các người cáo ta là nói lộng ngôn? Ví bằng ta không làm những việc của Cha ta, thì các người chớ tin ta. Còn nếu ta làm, thì, dầu các người chẳng tin ta, hãy tin những việc ta, để các người hiểu và biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong Cha. Chúng còn kiếm cách để bắt Ngài nữa; nhưng Ngài tránh khỏi tay họ.**

Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban sự cứu rỗi cho những người nào tin đến Danh Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng không phải hết thấy những người đã mở miệng ra cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời thì những người ấy đã thật sự là chiên của Ngài, vì Đức Chúa Trời biết rõ hoàn cảnh đã đưa người ta đến việc cầu nguyện này để mong nhận được sự cứu giúp tức thời, nên Ngài đã ban cho hết thấy những người đó một cơ hội, đó là Ngài ban cho họ Lời của Ngài và chính những người đó phải chứng minh **đức tin** của họ đối với Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một Đức Chúa Trời. Nếu người nào có đức tin thật nơi Danh Đức Chúa Jê-sus Christ thì người đó sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được trở nên con Đức Chúa Trời và công việc này hoàn toàn do mỗi người tin Chúa tự thi hành qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải do Đức Chúa Trời làm nữa, vì điều chỉ có thể giúp cho người ta nhận được cứu rỗi thì Đức Chúa Trời đã làm xong rồi, đó là Đức Chúa Trời đã dùng con một của Ngài là Đức Chúa Jê-sus Christ để làm giá cứu chuộc loài người và sự chết của Đức Chúa Jê-sus Christ chính là giá cứu chuộc tâm linh loài người ra khỏi sự chết và sự sống lại của Ngài bảo đảm cho những người tin Chúa đã thi hành đức tin của mình đúng theo tiêu chuẩn của Luật pháp Đức Chúa Trời cũng sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho người ấy. Chính những sự thương khó mà thân thể xác thịt mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã mang trên mình Ngài đó là giá cứu chuộc thân thể xác thịt của những người thật sự tin Chúa đó được ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, như có chép:

Ga-la-ti 3:13-14: **Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.**

Giá cứu chuộc trọn vẹn cả thuộc thể và thuộc linh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã ban cho loài người đó sẽ không tự động đến trên cuộc đời của những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, mà hết thấy mọi người tin Chúa phải lấy đức tin của mình để tiếp nhận những sự đó và chính Đức Thánh-Linh quản trị hết thấy những sự này, nên không ai có thể giả mạo được về những sự ban cho đó và chính Đức Thánh-Linh sẽ làm chứng cho những ai thật sự được làm con của Đức Chúa Trời.

Gia-cơ 1:1-8: **Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ, đặt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng**

rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa: ấy là một người phân tâm, phạm làm việc gì đều không định.

Chính mỗi người tin Chúa phải tự kiểm chứng xem mình đã có được các dấu hiệu mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người nào thật sự là kẻ tin Ngài phải có.

Giăng 7:38-39: **Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.** Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.

Giăng 11:25-26: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?**

Giăng 14:12-21: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Mác 16:17-18: **Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.**

Rất nhiều người tin Chúa đã không làm công việc kiểm chứng này theo Lời như Chúa đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, mà họ chỉ tin vào lời của những người dắt dẫn mình mà thôi. Một điều kiện rất dễ để nhận biết mình có phải chiên của Đức Chúa Jêsus Christ hay không, đó là sự kị tự Lời Đức Chúa Trời.

Lu-ca 6:43-49: **Cây sanh trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái tốt không phải là cây xấu; vì hễ xem trái thì biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước. Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra. Sao các ngươi gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán? Ta sẽ chỉ cho các ngươi biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.**

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để cảnh cáo hết thảy mọi người tin Chúa, đặc biệt là những người hầu việc Chúa, phải thật cẩn thận thi hành chức vụ mình theo các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ.

1 Cô-rinh-tô 3:9-17: **Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Phần nhiều người tin Chúa đã bỏ qua việc suy gẫm các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đặc biệt là về các dấu hiệu mà những người tin Đức Chúa Jêsus Christ phải có, vì nhiều người tin Chúa đã in trí rằng, khi họ đã cầu nguyện (*theo thủ tục*) tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì mọi ân tứ của Đức Thánh-Linh đã có ở trong họ rồi, vì họ đã là con của Đức Chúa Trời!

Để giúp chúng ta hiểu được ý nghĩa của những sự đã chép trong Kinh-Thánh liên quan đến tư cách là tuyển dân của Đức Chúa Trời hay là tư cách là chiên của đồng cỏ chúa, là chiên do tay Đức Chúa Trời điều dắt, chúng ta cùng trở lại với chức vụ của Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên, khi họ còn đang ở trong đồng vắng, người ta cũng đã tự cho mình là thánh và chống nghịch lại chức vụ của Môi-se và A-rôn và chúng ta sẽ thấy Đức Giê-hô-va đã trừng phạt những kẻ bội nghịch đó như thế nào.

Dân số ký 16:1-50: **Vả, Cô-rê, con trai của Dít-sê-ha, cháu của Kê-hát, chít của Lê-vi, giục theo mình Đa-than và A-bi-ram, con trai của Ê-li-áp, cùng với Ôn, con trai của Phê-lết, cháu Ru-bên. Các người nầy với hai trăm năm mươi người trong dân Y-sơ-ra-ên, vốn là quan tướng của hội, nghị viên của hội đồng, có danh giá, đều hiệp nhau dấy nghịch cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Thôi đủ rồi! vì cả hội chúng đều là thánh, và Đức Giê-hô-va ngự ở trong; vậy sao các người tự cao trên hội chúng của Đức Giê-hô-va? Môi-se nghe điều đó, bèn sấp mặt xuống đất, nói cùng Cô-rê và hết thầy kẻ hiệp với người mà rằng: Sáng mai, Đức Giê-hô-va sẽ tỏ cho biết ai thuộc về Ngài và ai là thánh; Ngài sẽ khiến người đó lại gần Ngài, tức khiến người nào mà Ngài đã chọn lấy đến gần Ngài. Hỡi Cô-rê, hãy làm điều nầy: Người và hết thầy kẻ hiệp với người hãy cầm lư hương; sáng mai hãy để lửa ở trong và bỏ hương ở trên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người nào mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn, ấy là người thánh. Hỡi con cháu Lê-vi, thôi đủ rồi! Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Hỡi con cháu Lê-vi, bây giờ hãy nghe. Về phần các người, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã biệt các người riêng ra với hội chúng Y-sơ-ra-ên, và khiến các người đến gần Ngài đăng làm công việc trong đền tạm của Đức Giê-hô-va, đăng chức hầu việc trước mặt hội chúng, việc ấy há là nhỏ mọn sao? Ngài biểu người, hết thầy anh em người với con cháu Lê-vi đến gần Ngài, các người lại còn kiếm chức tế lễ nữa sao? Vì vậy, người và toàn bè đảng của người đều hiệp lại nghịch cùng Đức Giê-hô-va! Vì A-rôn là ai mà các người lăm bằm cùng người? Môi-se sai đòi Đa-than và A-bi-ram, con trai Ê-li-áp; nhưng hai người đáp rằng: Chúng tôi không đi lên đâu. Há là điều nhỏ mọn mà người đã đem chúng ta ra khỏi xứ đượm sữa và mật, đăng làm cho chúng ta chết trong đồng vắng, mà người lại còn muốn lấn lướt trên chúng ta nữa sao? Quả thật, người không có dẫn chúng ta đến trong một xứ đượm sữa và mật đâu, người không cho chúng ta đồng ruộng hay là vườn nho làm sản nghiệp đâu! Người toan khoét mắt của dân nầy ư? Chúng ta không đi lên đâu. Môi-se nổi giận lắm, thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Xin đừng kể đến của lễ chay chúng nó nữa; tôi không có bất nơi chúng nó một con lừa nào, và tôi cũng không có làm hại một ai trong bọn chúng nó. Đoạn, Môi-se nói cùng Cô-rê rằng: Ngày mai người và toàn bè đảng người với A-rôn hãy ra mắt Đức Giê-hô-va. Mỗi người hãy lấy lư hương mình bỏ hương ở trong, rồi mỗi người dâng lư hương mình trước mặt Đức Giê-hô-va, tức là hai trăm năm mươi cái lư hương. Người và A-rôn, mỗi người cũng phải có lư hương mình. Vậy, mỗi người lấy lư hương mình để lửa vào, bỏ hương trên, rồi đứng tại cửa hội mạc luôn với Môi-se và A-rôn. Cô-rê hiệp cả hội chúng nghịch lại Môi-se và A-rôn tại cửa hội mạc; sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng cả hội chúng. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Hãy tách khỏi giữa hội chúng nầy, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. Hai người bèn sấp mặt xuống mà rằng: Ôi Đức Chúa Trời, là Chúa của thần linh mọi xác thịt! chỉ có một người phạm tội mà Chúa lại nổi giận cùng cả hội chúng sao? Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng hội chúng mà rằng: Hãy dan ra khỏi chung quanh chỗ ở của Cô-rê, Đa-than, và A-bi-ram. Môi-se đứng dậy, đi lại phía Đa-than và A-bi-ram; các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đi theo người. Người nói cùng hội chúng rằng: Bây giờ, hãy dan ra khỏi trại của các người hung ác nầy, và chớ đụng đến vật chi thuộc về họ, e các người sẽ chết vì những tội của họ chẳng. Vậy, dân sự dan ra khỏi tứ phía chỗ ở của Cô-rê, Đa-than, và A-bi-ram. Đa-than và A-bi-ram ra đứng tại cửa trại với vợ, con trai và con nít mình. Môi-se bèn nói rằng: Nhờ điều nầy các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va có sai ta đăng làm các điều nầy, và ta chẳng làm sự chi tự ta. Nếu các kẻ đó chết như mọi người khác chết, nếu họ đồng chịu số phận chung như mọi người, thì Đức Giê-hô-va không có sai ta. Nhưng nếu Đức Giê-hô-va làm một sự thật mới, nếu đất hả miệng ra nuốt họ và mọi món chi thuộc về họ, nếu họ còn đang sống mà xuống âm phủ, thì các người sẽ biết rằng những người nầy có**

khinh bỉ Đức Giê-hô-va. Vừa khi Môi-se nói dứt các lời này, đất ngay dưới chân họ bèn nứt ra; hủ miệng nuốt họ, gia quyến và hết thảy phe Cô-rê cùng tài sản của chúng nó. Các người đó còn đang sống và mọi vật chi thuộc về họ đều xuống âm phủ; đất lấp lại và chúng nó bị diệt khỏi hội chúng. Cả Y-sơ-ra-ên ở xung quanh nghe tiếng họ la, đều chạy trốn, vì nói rằng: Chúng ta hãy coi chừng, kéo đất nuốt chúng ta chẳng! Rồi một ngọn lửa từ Đức Giê-hô-va lòe ra thiêu hóa hai trăm năm mươi người đã dâng hương. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói với Ê-lê-a-sa, con trai thầy tế lễ A-rôn, biểu lượm các lư hương ra khỏi chỗ lửa cháy, và đổ lửa của các lư hương nơi xa, vì lư hương đã nên thánh. Còn những lư hương của các người đã phạm tội cùng sanh mạng mình, người ta phải lấy làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. Bởi các lư hương đã dâng trước mặt Đức Giê-hô-va đã thành thánh; những tấm dát đó sẽ dùng làm một dấu cho dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, lấy những lư hương bằng đồng của các người bị thiêu đã dâng lên, và người ta làm thành những tấm dát mỏng để bọc bàn thờ. Ấy là một kỷ niệm cho dân Y-sơ-ra-ên, để người nào ngoại dòng A-rôn chớ đến gần dâng xông hương trước mặt Đức Giê-hô-va, kéo e đồng số phận cùng Cô-rê và bè đảng người, theo lời Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dạy. Ngày mai, cả hội dân Y-sơ-ra-ên lăm bầm cùng Môi-se và A-rôn mà rằng: Hai người đã làm chết dân của Đức Giê-hô-va. Khi hội chúng đang hiệp nhau nghịch cùng Môi-se và A-rôn, thì ngó về hướng hội mạc, xảy thấy trụ mây bao phủ hội mạc, và sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra. Môi-se và A-rôn đến đứng trước hội mạc, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy dan ra khỏi giữa hội chúng này, thì ta sẽ tiêu diệt nó trong một lát. Nhưng hai người sắp mặt xuống đất, rồi Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Hãy cầm lấy lư hương để lửa từ trên bàn thờ vào, bỏ hương lên trên, mau mau đi đến hội chúng và làm lễ chuộc tội cho họ; vì sự thanh nộ của Đức Giê-hô-va đã nổi lên, và tai vạ đã phát khởi. A-rôn bèn cầm lấy lư hương y như Môi-se đã biểu, chạy đến giữa hội chúng; kia, tai vạ đã phát khởi giữa dân sự. A-rôn bèn bỏ hương vào, và làm lễ chuộc tội cho dân sự. Người đứng giữa kẻ chết và kẻ sống, thì tai vạ bèn ngừng lại. Có mười bốn ngàn bảy trăm người chết vì tai vạ này, trừ ra những kẻ đã bị chết vì cố Cô-rê. Đoạn, A-rôn trở về cùng Môi-se tại cửa hội mạc, rồi tai vạ ngừng lại.

Hết thấy những người Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô cùng với Môi-se và A-rôn đều đã kinh nghiệm được quyền phép và được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va và họ biết rõ Môi-se và A-rôn được Đức Giê-hô-va chọn và lập nên để thay Ngài dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên đi đến xứ Ca-na-an, thế nhưng những kẻ gian ác trong dân Y-sơ-ra-ên vẫn không kính sợ Đức Giê-hô-va và họ muốn được cầm quyền cai trị dân Y-sơ-ra-ên và không muốn chịu phục sự chỉ định của Đức Giê-hô-va. Ngày cả khi Đức Giê-hô-va đã giáng tai vạ trên những kẻ nổi loạn đó trước mặt toàn thể dân Y-sơ-ra-ên, thay vì hạ mình xuống và ăn năn tội lỗi mình thì **cả hội dân Y-sơ-ra-ên lăm bầm cùng Môi-se và A-rôn mà rằng: Hai người đã làm chết dân của Đức Giê-hô-va.** Dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết chính tội lỗi của những kẻ nổi loạn kia đã giết chúng, chứ không phải là vì Môi-se và A-rôn và bởi cố đó dân Y-sơ-ra-ên lại tự mang lấy tội lỗi mình và bị Đức Giê-hô-va giáng tai vạ cho họ. Khi tai vạ đang giáng xuống dân Y-sơ-ra-ên, Môi-se đã kêu A-rôn thi hành chức vụ mình để chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Môi-se và A-rôn đã phải đứng vào nơi sứ mề để cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên ở trước mặt Đức Giê-hô-va và bởi sự cầu thay đó mà tai vạ đã dừng lại sau khi đã có **mười bốn ngàn bảy trăm người chết vì tai vạ này, trừ ra những kẻ đã bị chết vì cố Cô-rê.**

Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên vốn được Đức Giê-hô-va chọn cho được làm chiên của đồng cỏ Ngài cũng có rất nhiều người không muốn được làm chiên của Chúa, mà họ chỉ muốn là dê mà thôi, nghĩa là họ muốn được sống theo ý muốn của xác thịt mình, chứ không muốn sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Tr ời.

Ma-thi-ơ 25:31-33: Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngôi vinh hiển của Ngài. Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người này với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra; để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³¹When ^{G3752} the Son ^{G5207} of man ^{G444} shall come ^{G2064} in his glory ^{G1391}, and all ^{G3956} the holy ^{G40} angels ^{G32} with him, then ^{G5119} shall he sit ^{G2523} upon the throne ^{G2362} of his glory ^{G1391}. ³²And before ^{G1715} him shall be gathered ^{G4863} all ^{G3956} nations ^{G1484}: and he shall separate ^{G873} them one ^{G240} from another ^{G240}, as a shepherd ^{G4166} divideth ^{G873} his sheep ^{G4263} from the goats ^{G2056}. ³³And he shall

set^{G2476} the sheep^{G4263} on^{G1537} his right^{G1188} hand, but the goats^{G2055} on^{G1537} the left^{G2176}.

Có nghĩa là: *Khi Con người (nguyên văn là Con trai của loài) sẽ đến trong sự vinh hiển của Ngài cùng với hết thảy các thiên sứ thánh, bấy giờ Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài: Và trước khi Ngài sẽ nhóm tất cả các dân tộc lại, Ngài sẽ phân rẽ họ ra giữa người này với người khác, như người chăn chiên chia các chiên của mình khỏi những con dê vậy: Và Ngài sẽ để những con chiên ở bên hữu Ngài, nhưng để những con dê ở bên tả.*

Bản dịch tiếng Việt không có chữ *trước khi* - before^{G1715} - ἔμπροσθεν - emprosthen, số 1717 của tiếng Hy-lạp (Greek), như Bản Kinh-Thánh King James version đã chép.

Trước khi phán xét thế gian, thì Đức Chúa Jêsus Christ sẽ sai các thiên sứ thánh của Ngài phân chia từ giữa những người mang danh là người tin Chúa vì Ngài biết ai là chiên thật của Ngài và ai là dê, tức là những người không xứng đáng là chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng giống như người chăn chiên phân rẽ chiên ra khỏi dê vậy, cũng như Đức Chúa Jêsus đã từng phán về việc Ngài sẽ làm khi mùa gặt đến vậy.

Ma-thi-ơ 13:24-30: Đức Chúa Jêsus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? Chủ đáp rằng: Ấy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chăng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chăng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó mà đốt đi; song hãy thu trữ lúa mì vào kho ta.

Chúng ta đang ở vào những ngày cuối cùng của thời kỳ sau rốt này và trước khi phán xét thế gian thì Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phán xét các Hội-Thánh của Ngài theo tiêu chuẩn thánh của Ngài.

1 Phi-e-rơ 4:12-19: Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Ví bằng anh em vì cố danh Đấng Christ chịu sỉ nhục, thì anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ thầy lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời; vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được rồi, thì những kẻ nghịch đạo và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa thành tín.

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lòa lổ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để tẩy mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!